

TP.Hồ Chí Minh , ngày 31 tháng 03 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT
KINH DOANH CỦA CÔNG TY VICOSIMEX NĂM 2024**

**Kính trình : - ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VICOSIMEX
- HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY VICOSIMEX**

- Căn cứ Báo cáo Tài chính Hợp nhất đã kiểm toán năm 2024 của công ty VICOSIMEX
- Căn cứ nội dung kiểm tra tình hình hoạt động SXKD năm 2024 của Ban Kiểm soát ;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị Công ty Vicosimex kết quả thực hiện công tác kiểm tra tình hình hoạt động SXKD năm 2024 của Công ty VICOSIMEX với các nội dung chính sau đây :

**PHẦN A ; KIỂM TRA TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG, SẢN XUẤT KINH DOANH
NĂM 2024 TOÀN CÔNG TY :**

I.) Kết quả Hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty năm 2024 :

+ Doanh thu toàn Công ty năm 2024 thực hiện được **233.179 triệu đồng đạt 93,53%** so với doanh thu kế hoạch năm 2024 (doanh thu kế hoạch năm 2024 là : 249.300, triệu đồng) và **đạt 102,02%** so với doanh thu thực hiện năm 2023 (doanh thu thực hiện năm 2023 là : 228.569 triệu đồng) .

+ Lợi nhuận trước thuế toàn Công ty năm 2024 thực hiện được **65.450 triệu đồng đạt 102,91%** so với kế hoạch năm 2024 (lợi nhuận trước thuế kế hoạch năm 2024 là : 63.600 triệu đồng) và **đạt 107,61%** so với lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2023 (lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2023 là : 60.822 triệu đồng) .

+ Lợi nhuận sau thuế toàn Công ty năm 2024 thực hiện được **51.826 triệu đồng đạt 101,34%** so với kế hoạch năm 2024 (lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2024 là : 51.139, triệu đồng) và **đạt 109,01%** so với lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2023 (lợi nhuận sau thuế năm 2023 là : 46.912 triệu đồng) .

***Tổng Doanh thu năm 2024 là : 233.179 triệu đồng , trong đó :**

- + Doanh thu Công ty TNHH MTV Vico Silica-Huế : 117.210, triệu đồng
- + Doanh thu Chi nhánh Vicosimex Miền Trung: 47.458, triệu đồng
- + Doanh thu Công ty TNHH MTV Vico Khai khoáng: 25.754, triệu đồng
- + Doanh thu Công ty Glass Vico : 41.116, triệu đồng
- + Doanh thu Chi nhánh Miền Nam : 1.641, triệu đồng

-> Doanh thu toàn Công ty Vicosimex năm 2024 thực hiện được 233.179 triệu đồng, trong đó Doanh thu xuất bán nội bộ giữa các đơn vị trong Vicosimex là : 26.533 triệu đồng. Chi tiết như sau :

* Doanh thu Vico Khai khoáng năm 2024 thực hiện được 25.574 triệu đồng chủ yếu là xuất bán nội bộ cho các đơn vị :

- Doanh thu xuất bán cho Vico Silica Huế Cát nguyên khai sản lượng 159.800 tấn với đơn giá : 160.000 đồng/tấn thành tiền : 25.568 triệu đồng ,

- Doanh thu xuất bán cho Glass Vico Cát nguyên khai 1.160 tấn với đơn giá : 160.000 đồng/tấn thành tiền : 186 triệu đồng ,

* Vico Silica Huế xuất bán nội bộ cho Chi nhánh Miền Trung gồm : 143 tấn Bột Cát, 244 tấn Cát sấy , 733 tấn Cát rửa thành tiền : 773 triệu đồng ;

* Công ty Mẹ cho Glass Vico thuê xe số tiền : 06 triệu đồng

****Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2024 là : 65.450 triệu đồng, trong đó :**

+ Lợi nhuận Cty TNHH MTV Vico Silica-Huế : 45.506 triệu đồng

+ Lợi nhuận Cty TNHH MTV Vico khai khoáng : 12.365 triệu đồng

+ Lợi nhuận Vicosimex Miền Trung (& VP Công ty) : 7.731 triệu đồng

+ Lợi nhuận Công ty Glass Vico : **(170) triệu đồng**

+ Lợi nhuận Chi nhánh Vicosimex Miền Nam : 18 triệu đồng

****Lợi nhuận sau Thuế thực hiện năm 2024 là : 51.826 triệu đồng, trong đó :**

+ Lợi nhuận Cty TNHH MTV Vico Silica-Huế : 36.117 triệu đồng

+ Lợi nhuận Cty TNHH MTV Vico khai khoáng : 9.890 triệu đồng

+ Lợi nhuận Vicosimex Miền Trung (&VP Công ty) : 5.975 triệu đồng

+ Lợi nhuận Công ty Glass Vico : **(170) triệu đồng**

+ Lợi nhuận Chi nhánh Miền Nam : 14 triệu đồng

- Phân tích một số chỉ tiêu của Báo cáo Tài chính :

Chỉ tiêu	Năm 2024 (%)	Năm 2023 (%)
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/ Vốn góp chủ sở hữu	96,33 %	87,20 %
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế /Tổng Tài sản	24,73 %	23,06 %
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu	22,23 %	20,52 %
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	9.201 đồng/CP	8.055 đồng/CP

II) Tình hình góp vốn vào các Công ty con :

* Góp vốn vào các Công ty con đến 31/12/2024 : 60.000.000.000 đồng

Bao gồm : - Công ty TNHH MTV Vico Silica Huế : 10.000.000.000 đồng

- Công ty TNHH Glass Vico : 45.000.000.000 đồng

- Công ty TNHH Khai khoáng -Huế : 5.000.000.000 đồng

III.) Công tác chi trả cổ tức :

+ Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị ngày 20/4/2024 về việc chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt với tỷ lệ 70% trên vốn điều lệ được chia làm hai đợt : 35% cuối quý 2/2024 và 35% cuối quý 3/2024;

+ Theo thông báo số 77/VIC ngày 03/6/2024; công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức đợt 1 năm 2023 cho cổ đông bằng tiền mặt với tỷ lệ 35 % /cổ phần .

- **Số tiền chi trả cổ tức đợt 1 năm 2023 là : 18,83 tỷ đồng (Mười tám tỷ tám trăm ba mươi triệu đồng)**

+ Theo thông báo số 162/VIC ngày 11/9/2024; công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức đợt 2 năm 2023 cho cổ đông bằng tiền mặt với tỷ lệ 35 % /cổ phần .

-**Số tiền chi trả cổ tức đợt 2 năm 2023 là : 18,83 tỷ đồng (Mười tám tỷ tám trăm ba mươi triệu đồng)**

→ **Tổng số tiền chi trả cổ tức năm 2023 của 2 đợt là : 37,66 tỷ đồng (Ba mươi bảy tỷ sáu trăm sáu mươi triệu đồng)**

PHẦN B .- THUYẾT MINH MỘT SỐ CHỈ TIÊU TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TOÀN CÔNG TY :

D)-Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi:

* Số dư Nợ Dự phòng phải thu khó đòi đến 01/01/2024 là : 323.921.578 đồng

* **Số dư Nợ Dự phòng phải thu khó đòi đến 31/12/2024 là : 44.300.000 đồng**

+ Trong đó bao gồm :

1) Tại Chi nhánh Miền Trung :

+Số dư Nợ Dự phòng phải thu khó đòi đến 01/01/2024 là : 102.268.578 đồng

Số dư Nợ Dự phòng phải thu khó đòi đến 31/12/2024 là : 44.300.000, đồng

+ CN Công ty TBPT Hòa Phát : 9.000.000 đồng (trích 2015)

+ Công ty Kim Chung : 2.640.000 đồng (trích 2015)

+ Cty xây lắp & sx thiết bị nước : 8.460.001 đồng (trích 2015)

+ Cty 89 BQP : 14.100.000 đồng (trích 2018)

+ Cty CP đá ốp lát Vinaconex : 22.395.702 đồng (trích 2015)

+ Cty TNHH MTV Võ Hạnh : 4.290.000 đồng (trích 2015)

+ Cty TNHH Song Sơn : 16.632.875 đồng (trích 2015)

+ Cty CP cơ khí đúc Sài gòn : 24.750.000,đồng trích 2015, 2016)

→ Năm 2024 ghi nhận trên Báo cáo Tài chính đã kiểm toán, Chi nhánh Miền Trung đã thực hiện xóa Nợ theo Quyết định số 184-B/QĐ-HĐQT ngày 25/10/2024 của Hội đồng quản trị các khoản Nợ khó đòi nêu trên 102.268.578 đồng và theo dõi Tài khoản ngoài bảng ;

-> Đồng thời năm 2024 ; Chi nhánh trích lập dự phòng Nợ khó đòi theo quyết định số 184-B/QĐ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 25/10/2024 số tiền 44,3 triệu đồng (gồm 02 khách hàng) chi tiết như sau:

+ Công ty TNHH SXDV TM Cơ khí Kim Chung : 10.000.000 đồng
(Phát sinh Nợ năm 2008)

+ Cty TNHH MTV XD Hoài Nam Hoài Bắc : 34.300.000 đồng
(Phát sinh Nợ năm 2016)

2) Tại công ty Vico Silica Huế :

+ Số dư Nợ Dự phòng phải thu khó đòi đến 01/01/2024 là : 221.653.000 đồng gồm :

+ Cty TNHH Khải Định : 55.385.000 đồng (trích 2015)

+ Cty TNHH công nghệ Hải Minh : 22.410.000 đồng (trích 2015)

+ Cty TNHH CN Vật liệu HAL VN : 15.235.000 đồng (trích 2015)

+ Cty Hoàng An : 71.929.000 đồng (trích 2016)

+ Cty TNHH Đức Gang Hùng Vỹ : 20.294.000 đồng (trích 2017)

+ Cty TNHH Gia Định TILES : 36.400.000 đồng (trích 2022)

→ Năm 2024 ghi nhận trên Báo cáo Tài chính đã kiểm toán, Công ty ViCo Silica đã thực hiện xóa Nợ theo Quyết định số 184-B/QĐ-HĐQT ngày 25/10/2024 của Hội đồng quản trị các khoản Nợ khó đòi nêu trên 221.653.000 đồng và theo dõi Tài khoản ngoài bảng ;

II.) Tài sản cố định :

1.)- Tài sản cố định hữu hình toàn Công ty có đến 31/12/2024 :

+ Nguyên giá : 109.923 triệu đồng

+ Giá trị hao mòn lũy kế : (78.380) triệu đồng

+ Giá trị còn lại tại ngày 31/12/2024 : 31.543 triệu đồng

* Tài sản cố định hữu hình của toàn Công ty có đến cuối 31/12/2024 như sau :

Đơn vị tính : triệu đồng

Khoản mục	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn, dụng cụ QL	Cộng
Nguyên giá	33.070	57.893	18.960	109.923
Giá trị hao mòn lũy kế	18.801	46.097	13.482	78.380
Giá trị còn lại	14.269	11.796	5.478	31.543

2.) Tài sản cố định vô hình toàn Công ty có đến 31/12/2024 :

Nguyên giá Tài sản cố định vô hình đến 31/12/2024 : 984.871.823 đồng

Chi tiết như sau :

+ Quyền sử dụng đất tại CN Miền Trung : 827.800.000 đồng ,

+ Quyền sử dụng đất căn hộ An Bình : 157.071.823 đồng ,

II)-Vốn chủ sở hữu : 180.429.272.947 đồng

1.)- Vốn góp của chủ sở hữu : 53.800.000.000 đồng

2.) - Thặng dư vốn cổ phần: 46.722.995.000 đồng

3.)- Quỹ đầu tư phát triển: **13.557.086.411 đồng**

4.) - Lợi nhuận chưa phân phối: **66.349.191.536 đồng**

+ Trong đó:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối

lũy kế đến cuối kỳ trước : 14.522.782.770 đồng

- Lợi nhuận chưa phân phối kỳ này: 51.826.408.766 đồng

Chi tiết :

- Tại ngày 01/01/2024 Lợi nhuận

sau thuế chưa phân phối : 64.510.109.997 đồng

- Lãi trong năm nay 2024 : 51.826.408.766 đồng

- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi : (2.327.327.227) đồng

- Trích quỹ đầu tư phát triển : (10.000.000.000) đồng

-> Theo nghị quyết của Hội đồng Quản trị Công ty Vicosimex số

52B/NQ-HĐQT ngày 20/4/2024 quyết định trích 10 tỷ đồng lợi nhuận giữ lại để dự trữ nguồn vốn hoạt động SXKD của công ty ;

- Trả cổ tức năm 2023 (70 %) : (37.660.000.000) đồng

- Lợi nhuận chưa phân phối Tại 31/12/2024: **66.349.191.536 đồng**

**** Cộng Vốn chủ sở hữu có đến 31/12/2024 : 180.429.272.947 đồng.**

PHẦN B.) Kiểm tra Báo cáo Tài Chính của các đơn vị thành viên :

I.)- CÔNG TY VICO SILICA HUẾ :

1-) Kết quả hoạt động kinh doanh :

+ Ban Kiểm soát ghi nhận Doanh thu thực hiện năm 2024 của Công ty Vico Silica Huế đạt được **117.210 triệu đồng đạt 104,65 %** so với doanh thu kế hoạch năm 2024 (doanh thu kế hoạch năm 2024 là 112.000 triệu đồng) và **đạt được 100,60%** so với Doanh thu thực hiện năm 2023 (DT thực hiện năm 2023 là : 116.513 triệu đồng).

+ Lợi nhuận trước thuế năm 2024 của Công ty Vico Silica đạt được **45.506 triệu đồng đạt được 109,65%** so với lợi nhuận trước thuế kế hoạch năm 2024 (lợi nhuận trước thuế kế hoạch năm 2024 là : 41.500 triệu đồng) và **đạt được 102,06%** so với Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2023 (Lợi nhuận thực hiện năm 2023 là : 44.588 triệu đồng)..

+ Lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty Vico Silica đạt được **36.117 triệu đồng đạt được 108,66%** so với kế hoạch năm 2024 (lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2024

là : 33.239 triệu đồng) và **đạt được 102,10%** so với Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2023 (Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2023 là : 35.374 triệu đồng).

2.)-Tình hình sử dụng vốn của Công ty đến cuối 31/12/2024 như sau :

- + Vốn góp của chủ sở hữu : 10.000.000.000 đồng
- + Vốn vay ngân hàng : Không đồng

3.-) Tài sản cố định hữu hình có đến cuối 30/12/2024 như sau :

- +Nguyên giá : 37.707 triệu đồng
- +Giá trị hao mòn lũy kế : 30.905 triệu đồng
- + Giá trị còn lại : 6.802 triệu đồng

Đơn vị tính : triệu đồng

Khoản mục	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
Nguyên giá	11.212	18.668	7.827	37.707
Giá trị hao mòn lũy kế	7.219	17.070	6.616	30.905
Giá trị còn lại	3.993	1.598	1.211	6.802

*Tình hình tăng giảm Tài sản cố định hữu hình trong năm 2024

- Tài sản cố định hữu hình ghi nhận phát sinh tăng : 328 triệu đồng ;
- + Chi tiết sau :
- Mua Trạm cân điện tử 100 tấn trị giá : 328.000.000 đồng ;

4.)- Công tác đầu tư :

+ Công ty Vico Silica đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt chủ trương và duyệt nhà thầu cung cấp “ Hệ thống điện năng lượng mặt trời “(Tờ trình 06/VIS ngày 23/09/2024)

+ Ngày 07/10/2024 Công ty đã thực hiện việc ký kết Hợp đồng mua bán –thi công lắp đặt công trình Hệ thống năng lượng mặt trời áp mái số 07/10/2024/VICOSILICA-HUESOLAR “ Dự án : Điện mặt trời áp mái nhà xưởng 403 KWP “ giữa Công ty Vico Silica và Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ HUESOLAR . Tổng giá trị hợp đồng là :3.402.450.000 đồng ;

+ Ngày 08/10/2024 Công ty ứng 30% số tiền : 1.020.735.000 đồng cho Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ HUESOLAR (đang treo Tài khoản 331 “ Phải trả người bán “

+ Ngày 08/01/2025 Công ty ứng 20% số tiền : 680.490.000 đồng cho Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ HUESOLAR (đang treo Tài khoản 331 “ Phải trả người bán “

+ Ngày 20/01/2025 Công ty đã ứng 30% số tiền : 1.020.735.000 đồng cho Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ HUESOLAR (đang treo Tài khoản 331 “ Phải trả người bán “

-> Hệ thống đã hoàn thành và đưa vào sử dụng từ ngày 25/01/2025; tuy nhiên Công ty Vico Silica yêu cầu Nhà cung cấp làm việc với Sở Công Thương Tp.Huế để cấp phép cho công ty có thể mua bán điện . Dự kiến sẽ quyết toán trong tháng 04/2025 ;

5). Tính giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH MTV Vico Silica:

*** Tính giá thành sản phẩm :**

+ Theo bảng quyết toán hàng quý để tính phân bổ giá vốn cho hàng bán ra thực hiện như sau :

a) Sản lượng Cát sấy đóng bao sản xuất, xuất bán và tồn cuối kỳ :

Chỉ tiêu	SL tồn đầu kỳ 2024 (tấn)	SL Cát sản xuất năm 2024 (tấn)	SL Cát bán ra năm 2024 (tấn)	SL Cát tồn kho cuối năm 2024 (tấn)
Tồn 01/01/2024	1.259,00			
Quý I/2024	1.259,00	6.683,02	6.978,02	964,00
Quý II/2024	964,00	6.090,28	6.589,28	465,00
Quý III/2024	465,00	6.532,83	6.590,83	407,00
Quý IV/2024	407,00	9.003,41	8.469,41	941,00
Cộng năm 2024		28.309,54	28.627,54	

*Qua kiểm tra việc tính giá thành sản phẩm Cát sấy đóng bao năm 2024, Ban kiểm soát ghi nhận :

---> Giá thành sản phẩm Cát sấy đóng bao tính phân bổ cho hàng bán ra bình quân năm 2024 là : 409.801,46 đồng/ tấn giảm 103.927,92 đồng /tấn so với giá thành năm 2023 (Z bình quân năm 2023 là : 513.729,38 đồng / tấn). Nguyên nhân do từ đầu năm 2024 kế toán công ty ghi nhận chi phí vật liệu bao bì đóng gói Cát sấy đóng bao vào chi phí bán hàng trong kỳ ; các năm trước ghi nhận vào chi phí sản xuất chung để tính giá thành sản phẩm) /.

b) Sản lượng Cát rửa sản xuất, xuất bán và tồn cuối kỳ :

Chỉ tiêu	SL tồn đầu kỳ 2024 (tấn)	SL Cát sản xuất năm 2024 (tấn)	SL Cát bán ra năm 2024 (tấn)	SL Cát tồn kho cuối năm 2024 (tấn)
----------	---------------------------	---------------------------------	-------------------------------	-------------------------------------

Tồn 01/01/2024	10.117,40			
Quý I/2024	10.117,40	23.746,22	20.300,60	13.563,02
Quý II/2024	13.563,02	29.463,68	34.624,68	8.402,02
Quý III/2024	8.402,02	36.059,91	29.127,91	15.334,02
Quý IV/2024	15.334,02	27.017,35	23.139,35	19.212,02
Cộng năm 2024		116.287,16	107.192,54	

- Qua kiểm tra việc tính giá thành sản phẩm Cát rửa 6 tháng đầu năm 2024, Ban kiểm soát ghi nhận :

---> Giá thành sản phẩm Cát rửa được tính theo giá thành định mức để tính phân bổ cho hàng bán năm 2024 là : 229.173,79 đồng / tấn giảm so với Z định mức năm 2023 là : 239.022 đồng /tấn

c)- Sản lượng Bột Cát sản xuất, xuất bán và tồn cuối năm 2024 :

Chỉ tiêu	SL tồn đầu kỳ 2024 (tấn)	SL Bột Cát sản xuất năm 2024 (tấn)	SL Bột Cát bán ra năm 2024 (tấn)	SL Bột Cát tồn kho cuối năm 2024 (tấn)
Tồn 01/01/2024	715,50			
Quý I/2024	715,50	1.876,50	2.110,00	482,00
Quý II/2024	482,00	3.102,10	3.544,10	40,00
Quý III/2024	40,00	2.318,20	2.032,20	326,00
Quý IV/2024	326,00	2.456,35	2.503,35	279,00
Cộng năm 2024		9.753,15	10.189,65	

---> Giá thành bình quân sản phẩm Bột Cát tính phân bổ cho hàng bán ra năm 2024 là : 869.799,70 đồng /tấn giảm so với giá thành bình quân năm 2023 (Z bình quân năm 2023 là : 1.056.893,00 đồng / tấn)

6.) Tồn kho thành phẩm cuối 31/12/2024 :

+ Theo ghi nhận số liệu kiểm kê trên sổ kế toán tồn kho thành phẩm Cát sấy, Bột Cát và Cát rửa đến cuối 31/12/2024 có trị giá : 4.372 triệu đồng

+ Chi tiết như sau :

- Cát sấy các loại : 941,00 tấn có giá trị tồn kho là : 381 triệu đồng
- Bột Cát các loại : 279,00 tấn có giá trị tồn kho là : 239 triệu đồng
- Cát rửa các loại : 19.212,02 tấn có giá trị tồn kho là : 3.752.triệu, đồng

7.) Tình hình công nợ Phải i thu , phải i trả ngắn hạn :

7.1)- Phải trả người bán ngắn hạn :

+ Số Dư công nợ Phải trả người bán ngắn hạn có đến cuối 31/12/2024 là : 4.930 triệu đồng (trong đó phải trả Công ty Khai khoáng số tiền : 3.465 triệu đồng) ;

-> Qua kiểm tra , Ban kiểm soát ghi nhận tình hình đối chiếu xác nhận các khoản công nợ Phải trả người bán ngắn hạn như sau :

* Danh sách công nợ phải trả có 07 nhà cung cấp đã gửi bảng xác nhận công nợ ;

7.2) Tình hình công nợ Phải thu ngắn hạn khách hàng :

+ **Số Dư công nợ phải thu khách hàng ngắn hạn có đến 31/12/2024 là : 16.365 triệu đồng** (gồm 51 khách hàng),

-> Qua kiểm tra , Ban kiểm soát ghi nhận tình hình đối chiếu xác nhận công nợ Phải thu khách hàng như sau :

* Ban Kiểm soát ghi nhận đã có 46 khách hàng gửi bảng đối chiếu xác nhận công nợ cuối 31/12/2024 số tiền : 15.884. triệu đồng đạt tỷ lệ 97,06%; còn 06 khách hàng chưa gửi xác nhận số tiền 481 triệu đồng chiếm tỷ lệ 2,94 % ;

8)- Nhận xét và kiến nghị của Ban Kiểm soát :

+ Tình hình sản xuất kinh doanh của ViCo Silica đạt hiệu quả cao; hoàn thành vượt kế hoạch ; Lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty Vico Silica đạt được **36.117 triệu đồng đạt được 108,66%** so với kế hoạch năm 2024 (lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2024 là : 33.239 triệu đồng);

+ Lợi nhuận sau thuế của toàn Công ty thực hiện được 51.826 triệu đồng trong đó lợi nhuận sau thuế của Công ty Vico Silica đạt được **36.117 triệu đồng chiếm tỷ lệ 69,68 % / Lợi nhuận sau thuế toàn Công ty ; là công ty con mang lại lợi nhuận chính cho công ty Vicosimex,**

+ Ban kiểm soát đã yêu cầu Công ty lập Kế hoạch thu hồi công nợ Phải thu khách hàng hàng tháng, hàng quý để có biện pháp kiểm tra, theo dõi chặt chẽ việc thực hiện tiến độ thu hồi công nợ Phải thu khách hàng nhất là các khoản công nợ đến hạn ; quá hạn thanh toán .

+ Qua báo cáo Tình hình thu hồi công Nợ Phải thu khách hàng hàng tháng định kỳ cho Ban kiểm soát từ tháng 07/2024 đến 12/2024, Ban kiểm soát nhận xét việc thu hồi công nợ của ViCo Silica tương đối tốt , đạt được kế hoạch đề ra , không có phát sinh khoản công nợ khó đòi ; Ban kiểm soát đề nghị Công ty tiếp tục tích cực có các biện pháp đôn đốc, theo dõi nhắc Nợ ; thu hồi Nợ nhất là đối với các khoản công nợ thanh toán chậm, quá hạn ;

II.) Công ty TNHH ViCo Khai Khoáng :

1.)-Kết quả hoạt động kinh doanh :

+ Ban Kiểm soát ghi nhận Doanh thu năm 2024 của Công ty TNHH MTV Vico Khai khoáng thực hiện được **25.754 triệu đồng đạt 100,60 %** so với doanh thu kế hoạch năm 2024 (Doanh thu KH năm 2024 là 25.600 triệu đồng) và **đạt được 94,59 %** so với Doanh thu thực hiện năm 2023 (Doanh thu thực hiện năm 2023 là : 27.227 triệu đồng)

→ Doanh thu của Cty Khai khoáng chủ yếu là doanh thu sản xuất Cát nguyên khai và xuất bán nội bộ cho các đơn vị . Cụ thể trong năm 2024 đã xuất bán như sau :

- Doanh thu xuất bán cho Vico Silica Huế Cát nguyên khai sản lượng 159.800 tấn với đơn giá : 160.000 đồng/tấn thành tiền : 25.568 triệu đồng ,

- Doanh thu xuất bán cho Glass Vico Cát nguyên khai 1.160 tấn với đơn giá : 160.000 đồng/tấn thành tiền : 186 triệu đồng
- + Lợi nhuận trước thuế của Vico khai khoáng năm 2024 thực hiện được **12.365 triệu đồng đạt 97,36%** so với lợi nhuận kế hoạch năm 2024 (lợi nhuận kế hoạch năm 2024 là 12.700 triệu đồng) và **đạt được 91,30%** so với Lợi nhuận trước thuế năm 2023 (Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2023 là : 13.542,triệu đồng) .
- + Lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty Vico Khai Khoáng đạt được **9.890 triệu đồng đạt được 97,34 %** so với lợi nhuận kế hoạch năm 2024 (lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2024 là : 10.160 triệu đồng) và **đạt được 92,10%** so với Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2023 (Lợi nhuận thực hiện năm 2023 là : 10.738,triệu đồng) .

2.)-Tình hình sử dụng vốn của Công ty đến cuối 31/12/2024 như sau :

- + Vốn góp của chủ sở hữu : 5.000.000.000 đồng
- + Vốn vay ngân hàng : Không có phát sinh

3.)-Tài sản cố định hữu hình của Công ty có đến cuối 31/12/2024 như sau :

- Nguyên giá : 6.290 triệu đồng ,
- Giá trị hao mòn lũy kế : 2.922 triệu đồng
- Giá trị còn lại : 3.368 triệu đồng

-> Trong năm 2024 không có phát sinh tăng giảm Tài sản cố định ;

4.-) Tính giá thành sản phẩm tại Vico Khai Khoáng :

-Tính giá thành sản phẩm Cát nguyên khai :

**Theo bảng quyết toán hàng quý tính phân bổ giá vốn cho hàng bán ra năm 2024 thực hiện như sau :

a-Sản lượng Cát nguyên khai sản xuất, xuất bán và tồn kho :

Chỉ tiêu	SL tồn đầu kỳ 01/01/2024 4 (tấn)	SL Cát sản xuất trong năm 2024 (tấn)	SL Cát bán ra trong năm 2024 (tấn)	SL Cát tồn kho cuối 31/12/2024 (tấn)
Tồn 01/01/2024	25.000,00			
Quý I/2024	25.000,00	39.205,00	31.165,00	33.040,00
Quý II/2024	33.040,00	54.075,00	47.375,00	39.740,00
Quý III/2024	39.740,00	50.674,00	40.075,00	50.339,00
Quý IV/2024	50.339,00	35.377,00	42.345,00	43.371,00
Cộng năm 2024		179.331,00	160.960,00	

** Qua kiểm tra việc tính giá thành sản phẩm Cát nguyên khai năm 2024 của Vico Khai khoáng ; Ban kiểm soát ghi nhận như sau :

+ Giá thành thực tế sản phẩm Cát nguyên khai phân bổ cho hàng bán ra năm 2024 là : 61.560,87 đồng/tấn giảm so với giá thành năm 2023 (Z bình quân năm 2023 là : 61.986,52 đồng /tấn) .

5.) Tồn kho thành phẩm cuối 31/12/2024 :

+ Theo ghi nhận số liệu kiểm kê trên sổ kế toán tồn kho thành phẩm Cát trắng nguyên khai cuối 31/12/2024 có trị giá : 2.666 triệu đồng

- Cát nguyên khai sản lượng 43.371,00 tấn có giá trị tồn kho là : 2.666 triệu đồng

6.)* Nhận xét của Ban Kiểm soát :

+ Mặc dù doanh thu và lợi nhuận của Công ty Khai khoáng chủ yếu là doanh thu, lợi nhuận từ sản xuất Cát nguyên khai cung cấp cho Công ty Vico Silica Huế để ổn định giá bán Cát sậy cho khách hàng ; tuy nhiên Công ty đã đóng góp không nhỏ vào lợi nhuận chung của toàn công ty với lợi nhuận sau thuế năm 2024 đạt được **9.890 triệu đồng chiếm tỷ lệ 19,08% / Lợi nhuận sau thuế toàn Công ty;**

III-) Chi nhánh Vicosimex Miền Trung :

1.)-Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

+ Ban Kiểm soát ghi nhận Doanh thu của CN Vicosimex Miền Trung năm 2024 thực hiện được **47.458 triệu đồng đạt 62,74%** so với doanh thu kế hoạch năm 2024 (doanh thu KH năm 2024 là 75.641 triệu đồng) và **đạt được 75,52 %** so với Doanh thu thực hiện năm 2023 (DT thực hiện năm 2023 là : 62.841 triệu đồng).

+ Lợi nhuận trước thuế của Chi nhánh Vicosimex Miền Trung & Văn phòng Công ty năm 2024 thực hiện được **7.731 triệu đồng đạt 95,00%** so với lợi nhuận trước thuế kế hoạch năm 2024 (lợi nhuận trước thuế KH năm 2024 là : 8.140 triệu đồng) và **đạt được 103,00%** so với Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2023 (Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2023 là : 7.510 triệu đồng)

2.)-Tài sản cố định của Chi nhánh Vicosimex Miền Trung cuối 31/12/2024 như sau

2.1-)Tài sản cố định hữu hình :

+ Nguyên giá	:	15.577 triệu đồng
+ Giá trị hao mòn lũy kế	:	13.975 triệu đồng
+ Giá trị còn lại tại ngày 31/12/2024	:	1.602 triệu đồng.

Đơn vị tính : triệu đồng

Khoản mục	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
Nguyên giá	8.285	3.478	3.814	15.577
Giá trị hao mòn lũy kế	7.097	3.478	3.400	13.975
Giá trị còn lại	1.188	-	414	1.602

***Tình hình tăng giảm Tài sản cố định hữu hình trong năm 2024 :**

-Tài sản cố định hữu hình ghi nhận phát sinh tăng : 271.296.296 đồng ;

Chi tiết sau :

- Mua Xe nâng hiệu Liugong Model CPCD30 : 271.296.296 đồng
(Giá trị bao gồm thuế TVA 8% là : 293.000.000 đồng)

2.2-) Tài sản cố định vô hình :

+ Là quyền sử dụng đất văn phòng Công ty 132 Nguyễn Hữu Thọ với nguyên giá ghi nhận BCTC ngày 31/12/2024 : 827.800.000 đồng.

3) Tính giá thành sản phẩm tại Chi nhánh Vicosimex Miền Trung

3.1)-Tính giá thành sản phẩm Cát :

**Theo bảng quyết toán hàng quý để tính phân bổ giá vốn cho hàng bán ra thực hiện như sau :

a)- Sản lượng Cát khuôn đúc sậy sản xuất, xuất bán và tồn cuối kỳ :

Chỉ tiêu	SL tồn đầu kỳ 01/01/2024 (tấn)	SL Cát sản xuất năm 2024 (tấn)	SL Cát bán ra năm 2024 (tấn)	SL Cát tồn cuối năm 2024 (tấn)
Tồn 01/01/2024	2.235,20			
Quý I/2024	2.235,20	4.539,00	4.263,00	2.511,20
Quý II/2024	2.511,20	5.955,00	6.643,30	1.822,90
Quý III/2024	1.822,90	5.638,05	5.719,05	1.741,90
Quý IV/2024	1.741,90	5.149,10	5.377,50	1.513,50
Cộng năm 2024		21.281,15	22.002,85	

** Qua kiểm tra việc tính giá thành sản phẩm Cát khuôn đúc sậy của Chi nhánh Miền Trung năm 2024 , Ban kiểm soát ghi nhận như sau :

+ Giá thành sản phẩm Cát khuôn đúc sậy tính phân bổ cho hàng bán ra tại Chi nhánh Vicosimex Miền Trung năm 2024 là : 630.458,50 đồng/tấn giảm so với giá thành bình quân năm 2023 (Z b/q năm 2023 là : 653.918,69 đồng /tấn).

b)- Sản lượng Cát khuôn đúc rửa vàng (NM Cát ĐN) sản xuất, xuất bán và tồn cuối kỳ :

Chỉ tiêu	SL tồn đầu kỳ 01/01/2024 (tấn)	SL Cát sản xuất năm 2024 (tấn)	SL Cát bán ra năm 2024 (tấn)	SL Cát tồn cuối năm 2024 (tấn)
Tồn 01/01/2024	867,88			
Quý I/2024	867,88	11.409,00	4.896,61	7.380,27
Quý II/2024	7.380,27	2.055,00	1.939,77	7.495,50
Quý III/2024	7.495,50	1.618,50	2.043,68	7.070,32
Quý IV/2024	7.070,32	-	1.066,14	6.004,18

Cộng năm 2024		15.082,50	9.946,20	
----------------------	--	------------------	-----------------	--

** Qua kiểm tra việc tính giá thành sản phẩm Cát khuôn đúc rửa vàng của Chi nhánh Miền Trung năm 2024 , Ban kiểm soát ghi nhận như sau :

+ Giá thành sản phẩm Cát khuôn đúc rửa vàng tính phân bổ cho hàng bán ra tại Chi nhánh Vicosimex Miền Trung năm 2024 là : 424.747,06 đồng/tấn tăng so với giá thành bình quân năm 2023 (Z b/q năm 2023 là : 381.310,80 đồng /tấn).

3.2.) Tính giá thành sản phẩm than :

*Theo bảng quyết toán hàng quý để tính phân bổ giá vốn cho hàng bán ra thực hiện như sau :

-Sản lượng Than sản xuất, xuất bán và tồn cuối kỳ :

Chỉ tiêu	SL tồn đầu kỳ 01/01/2024 (tấn)	SL Than sản xuất năm 2024 (tấn)	SL Than bán ra năm 2024 (tấn)	SL Than tồn cuối năm 2024 (tấn)
Tồn 01/01/2024	162,00			
Quý I/2024	162,00	73,60	93,60	142,00
Quý II/2024	142,00	111,00	111,00	142,00
Quý III/2024	142,00	147,00	72,00	217,00
Quý IV/2024	217,00	47,00	45,00	219,00
Cộng năm 2024		378,60	321,60	

* Qua kiểm tra Ban kiểm soát ghi nhận giá thành thực tế sản phẩm than lọc nước tính cho hàng bán ra tại Vicosimex Miền Trung bình quân năm 2024 là : 8.046.088,47 đồng/tấn giảm so với giá thành năm 2023 (Z bình quân năm 2023 là : 8.778.432,41 đồng/tấn).

4.) Tồn kho thành phẩm cuối 31/12/2024 :

+ Theo ghi nhận số liệu kiểm kê trên sổ kế toán tồn kho thành phẩm Cát sấy, Bột Cát và Cát rửa ; Than Tp, than cám bụi đến cuối 31/12/2024 có trị giá : 5.920 triệu đồng ;

+ Chi tiết như sau :

- Cát khuôn đúc rửa vàng 6.004,18 tấn có giá trị tồn kho : 2.693 triệu đồng
- Cát vàng lọc nước 2.340,00 tấn có giá trị tồn kho là : 368 triệu đồng
- Cát khuôn đúc sấy 1.513,50 tấn có giá trị tồn kho là : 1.021 triệu đồng
- Thành phẩm Than: 219,00 tấn có giá trị tồn kho là : 1.811 triệu đồng
- TP Than cám bụi : 9,37 tấn có giá trị tồn kho là : 27 triệu đồng

5.) Tình hình công nợ Phải i thu , phải i trả ngắn hạn :

5.1)- Phải trả người bán ngắn hạn :

+ Số Dư công nợ Phải trả người bán ngắn hạn có đến cuối 31/12/2024 là : 539,triệu đồng (gồm 07 nhà cung cấp);

-> Qua kiểm tra , Ban kiểm soát ghi nhận tình hình đối chiếu xác nhận các khoản công nợ Phải trả người bán ngắn hạn như sau :

* Danh sách công nợ phải trả cũ 07 năm cung cấp cũ 05 năm cung cấp gửi lại bảng xác nhận công nợ số tiền 494 triệu đồng đạt tỷ lệ 91,65% ; còn 02 nhà cung cấp chưa gửi xác nhận số tiền 45 triệu đồng chiếm tỷ lệ 8,35 % ;

5.2)- Tình hình công nợ Phải thu khách hàng :

* **Số Dư Công nợ phải thu khách hàng ngắn hạn đến 31/12/2024 là:** 5.437 triệu đồng (gồm 25 khách hàng), trong đó đã trích lập dự phòng Nợ khó đòi theo quyết định phê duyệt của Hội đồng quản trị ngày 25/10/2024 số tiền 44,3 triệu đồng (gồm 02 khách hàng) chi tiết như sau:

- + Công ty TNHH SXDV TM Cơ khí Kim Chung : 10.000.000 đồng
(Phát sinh Nợ năm 2008)
- + Cty TNHH MTV XD Hoài Nam Hoài Bắc : 34.300.000 đồng
(Phát sinh Nợ năm 2016)

***Số Dư công nợ phải thu khách hàng còn lại đến 31/12/2024 (của 23 khách hàng) là : 5.393 triệu đồng ;**

-> Qua kiểm tra , Ban kiểm soát ghi nhận tình hình đối chiếu xác nhận công nợ Phải thu khách hàng như sau :

* Ban Kiểm soát ghi nhận đã có 21 khách hàng gửi bảng đối chiếu xác nhận công nợ cuối 31/12/2024 số tiền : 5.209 triệu đồng đạt tỷ lệ 96,58%; còn 02 khách hàng chưa gửi xác nhận số tiền 184 triệu đồng chiếm tỷ lệ 3,42 % ;

+Bộ phận kế toán thường xuyên phối hợp với bộ phận thương mại tích cực đôn đốc, gọi điện, gửi văn bản đề nghị thanh toán, công ty cũng thực hiện biện pháp không tiếp tục giao hàng nếu không thanh toán nợ cũ.

6)- Nhận xét và kiến nghị của Ban kiểm soát :

+ Ban kiểm soát nhận xét lợi nhuận trước thuế năm 2024 thực hiện được 7.731 triệu đồng chiếm tỷ lệ 11.81 % trên lợi nhuận trước thuế năm 2024 toàn công ty (lợi nhuận trước thuế năm 2024 toàn Công ty : 65.450 triệu đồng) ;

+ Lợi nhuận sau thuế của toàn Công ty thực hiện được 51.826 triệu đồng trong đó lợi nhuận sau thuế của Chi nhánh Miền TRung đạt được **5.975 triệu đồng chiếm tỷ lệ 11,53 % / Lợi nhuận sau thuế toàn Công ty ;**

+ Ban kiểm soát đã yêu cầu Chi nhánh lập Kế hoạch thu hồi công nợ Phải thu khách hàng hàng tháng, hàng quý để có biện pháp kiểm tra, theo dõi chặt chẽ việc thực hiện tiến độ thu hồi công nợ Phải thu khách hàng nhất là các khoản công nợ đến hạn ; quá hạn thanh toán .

*Qua báo cáo tình hình bán hàng và Thu hồi công nợ Phải thu từ tháng 07/2024 đến 12/2024 ; Ban kiểm soát nhận xét tình hình thu hồi công Nợ Phải thu khách hàng tháng của Chi nhánh Miền Trung thực hiện tốt đạt kế hoạch đề ra . Ban kiểm soát đề nghị Chi nhánh tiếp tục phát huy, tích cực có các biện pháp đôn đốc, theo dõi nhắc Nợ ; thu hồi Nợ nhất là đối với các khoản công nợ quá hạn ;

IV-) Chi nhánh Vicosimex Miền Nam :

+ Ban Kiểm soát ghi nhận Doanh thu của CN Vicosimex Miền Nam năm 2024 thực hiện được **1.641 triệu đồng đạt 78,14%** so với doanh thu kế hoạch năm 2024 (doanh thu KH năm 2024 là 2.100 triệu đồng)

+ Lợi nhuận trước thuế của Chi nhánh Vicosimex Miền Nam năm 2024 thực hiện được **18 triệu đồng đạt 11,25%** so với lợi nhuận trước thuế kế hoạch năm 2024 (lợi nhuận trước thuế KH năm 2024 là : 160 triệu đồng)

***Nhận xét của Ban kiểm soát :**

+ Doanh thu năm 2024 của Chi nhánh Miền Nam chủ yếu là doanh thu dịch vụ quảng cáo , lợi nhuận thấp chỉ đủ bù chi phí hoạt động : trả lương nhân viên, chi phí điện, nước .v.v.

V-) CÔNG TY GLASS VICO:

1)- Kết quả hoạt động SXKD :

+ Ban Kiểm soát ghi nhận Doanh thu năm 2024 của Công ty TNHH MTV Glass Vico thực hiện được **41.116 triệu đồng đạt 121,07 %** so với doanh thu kế hoạch năm 2024 (Doanh thu KH năm 2024 là 33.959 triệu đồng) và **đạt được 204,09 %** so với Doanh thu thực hiện năm 2023 (DT thực hiện năm 2023 là : 20.146 triệu đồng) .

+ Lợi nhuận trước thuế của Glass Vico năm 2024 thực hiện được **lỗ 170 triệu đồng** không đạt lợi nhuận trước thuế kế hoạch năm 2024 (lợi nhuận kế hoạch năm 2024 là : 1.100 triệu đồng) ;

2.)- Tình hình sử dụng vốn của Công ty đến 31/12/2024 ghi nhận như sau:

- Vốn góp của Chủ sở hữu : 45.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ : 100 tỷ đồng ; công ty Mẹ thực góp đến 31/12/2024 là : 45 tỷ đồng
- Vay nội bộ Công ty Mẹ : 1.058.053.192 đồng

3.-) Tài sản cố định :

***Tài sản cố định hữu hình của Glass Vico có đến cuối 31/12/2024:**

- Nguyên giá : 46.602 triệu đồng
- Giá trị hao mòn lũy kế : 29.123 triệu đồng
- Giá trị còn lại : 17.479 triệu đồng

Đơn vị tính : triệu đồng

Khoản mục	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị,	Phương tiện vận tải truyền dẫn	Cộng
Nguyên giá	10.921	35.399	282	46.602
Giá trị hao mòn lũy kế	3.575	25.416	132	29.123
Giá trị còn lại	7.346	9.983	150	17.479

* Tình hình tăng giảm Tài sản cố định hữu hình trong năm 2024 :

- Không có phát sinh

4.)-Chi phí xây dựng cơ bản dở dang :

+ Báo cáo tài chính ghi nhận chi phí XDCB dở dang đến 31/12/2024 là : 5.236 triệu đồng.

+ Số Dư Chi phí XDCB dở dang đầu năm 01/01/2024 là : 4.630 triệu đồng , bao gồm :

* **Máy móc thiết bị Lò nấu thủy tinh : 4.625 triệu đồng**

-> Đến 31/12/2023, công ty đang ghi nhận Chi phí XDCB dở dang là Giá trị dây chuyền máy móc thiết bị Lò nấu thủy tinh thuộc Hợp đồng số 68/GLASSVICO-TN ngày 20/01/2017 ký kết giữa Công ty Galss Vico và Công ty TNHH sản xuất Thủy tinh Thành Nam để thực hiện Dự án “Sản xuất Thủy tinh dân dụng và thủy tinh bao bì “

-> Đến hiện nay Công ty GlassVico và Công ty Thành Nam vẫn chưa thống nhất được phương án giải quyết , xử lý các chi phí, công nợ giữa hai công ty ;

* Chi phí vận chuyển máy đóng lóc chai phát sinh năm 2023 số tiền : 05 triệu đồng

+ **Phát sinh tăng năm 2024 :**

*Chi phí XDCB phát sinh tăng năm 2024 là : 606 triệu đồng ;

- Chi tiết như sau :

a.)- Mua máy nén khí trực vít DYNA model DS300-1100HP-150KW110 số tiền : 109 triệu đồng để sử dụng cho sản xuất của Hệ thống Lò thủy tinh tự động ;

b) Mua máy ép tay, gạch chịu lửa, vật tư , sắt ..công lắp đặt để phục vụ “ Dây chuyền sản xuất thủ công “ có giá trị : 497 triệu đồng . bao gồm :

+Mua lô gạch chịu lửa để xây lò thủ công :

+Thanh gia nhiệt : 133 triệu đồng

*Mua máy ép tay,máy thủ công,máy piston

Không dầu 10HP, máy xay : 102 triệu đồng

*Mua vật tư, sắt , công lắp đặt ... : 262 triệu đồng

→ Ban kiểm soát ghi nhận từ cuối tháng 08/2024 , công ty đã đầu tư mua máy ép tay, vật tư , gạch chịu lửa... để xây dựng, lắp đặt “ Hệ thống thiết bị dây chuyền sản xuất thủ công “ phục vụ cho sản xuất sản phẩm theo Hợp đồng đã ký với công ty YUIL – Hàn Quốc (Chi phí XDCB 497 triệu đồng nêu trên qua kiểm tra được kế toán công ty ghi nhận,hạch toán có đầy đủ hồ sơ , hóa đơn, chứng từ) ;

5.)Tồn kho thành phẩm :

+ **Tồn kho đầu năm 01/01/2024 :**

-Chai thủy tinh các loại sản lượng 980 tấn (số lượng: 2.776.102 chai). có giá trị tồn kho : 11.715.443.045 đồng đã trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho 811.893.119 đồng.

+**Phát sinh năm 2024:**

- **Nhập kho thành phẩm năm 2024 :**

+ Chai thủy tinh các loại sản lượng 2.306 tấn (số lượng: 6.738.638 chai)

→ có giá trị: 24.636 triệu đồng

• **Bán hàng trong năm 2024:**

Chai thủy tinh các loại sản lượng 2.653 tấn (số lượng 7.495.822 chai).

→ có giá trị: 28.432 triệu đồng;

Trong đó:

*Bán hàng tồn kho năm 2023:

+ Chai thủy tinh các loại sản lượng 727 tấn (số lượng 2.129.708 chai)

→ Có giá trị: 7.763 triệu đồng

*Bán hàng mới nhập của năm 2024:

+ Chai thủy tinh các loại sản lượng 1.926 tấn (số lượng 5.366.114 chai)

→ Có giá trị: 20.669 triệu đồng

+ Hàng tồn kho đến 31/12/2024:

+ Chai thủy tinh các loại sản lượng 633 tấn (số lượng: 2.018.918 chai)

Có giá trị: 7.920 triệu đồng; công ty đã trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đến cuối năm 2023 số tiền : 812 triệu đồng.

6.) Giá thành sản phẩm :

Giá thành sản phẩm vẫn tính theo cách bình quân đồng /kg thành phẩm dựa trên chi phí tiêu hao trong kỳ từng tháng, quý, năm. Cụ thể giá thành :

- 6 tháng đầu năm 2024 sản lượng 1497 tấn, **giá thành bình quân là : 10.749 đồng/kg.**

→ Ban kiểm soát ghi nhận giá thành bình quân 6 tháng đầu năm 2024 là : 10.782 đồng/kg và giá thành bình quân 03 tháng cuối năm 2024 là : 10.553 đồng/kg giảm so với giá thành năm 2023 (giá thành bình quân năm 2023 là 10.887 đồng/kg).

7. Tình hình công nợ Phải thu khách hàng , phải trả người bán

7.1.) Phải trả người bán ngắn hạn

+ Số dư công nợ phải trả người bán ngắn hạn có đến cuối 31/12/2024 là : 6.323 triệu đồng (gồm 36 nhà cung cấp) ;

- Ban Kiểm soát ghi nhận đã có 27 nhà cung cấp gửi bảng đối chiếu xác nhận công nợ số tiền : 4.586 triệu đồng đạt tỷ lệ 72,53 %; còn 09 khách hàng chưa gửi xác nhận số tiền 1,737 triệu đồng chiếm tỷ lệ 27,46 % ;

* Trong tổng số Dư Nợ phải trả người bán có khoản phải trả cho Công ty Thành Nam 1.642 triệu đồng chưa có phương án xử lý do Công ty Thành Nam không chịu hợp tác cũng như không xác nhận ;

7.2 Phải thu khách hàng ngắn hạn :

+ Số dư công nợ phải thu khách hàng ngắn hạn có đến cuối 31/12/2024 là : 11.165 triệu đồng (gồm 60 khách hàng) ;

* Ban Kiểm soát ghi nhận đã có 54 khách hàng gửi bảng đối chiếu xác nhận công nợ cuối 31/12/2024 số tiền : 10.759 triệu đồng đạt tỷ lệ 96,36%; còn 06 khách hàng chưa gửi xác nhận số tiền 406 triệu đồng chiếm tỷ lệ 3,64 % ;

****Khách hàng Nợ quá hạn , khó đòi:**

+ Theo báo cáo của Glass Vico , đến cuối 31/12/2024 đã xác nhận một số khách hàng Nợ quá hạn , khó đòi sau :

1. Công ty Cổ Phần Sản Xuất TM XNK Đại Dương Xanh: 179.567.500 đồng (công nợ từ cuối năm 2022)

2. Lê Mạnh Hùng: 456.984.050 đồng (Tháng 01/2024 có thanh toán 110 triệu đồng)

→ Trường hợp công nợ quá hạn, khó đòi của Công ty Đại Dương Xanh, số tiền 179.567.500 đồng với lý do khách hàng không trả tiền do chai thủy tinh bị lóc tủa;

Ban kiểm soát đề nghị Glass ViCo tiếp tục làm việc với khách hàng để xác nhận tại thời điểm giao hàng sản phẩm có vấn đề về chất lượng do lỗi của công ty thì yêu cầu khách hàng cần chứng minh bằng chứng cụ thể là thông báo , văn bản gửi cho công ty khiếu nại về chất lượng -> từ đó Glass ViCo có thể xem xét thương lượng với khách hàng như : giảm giá thanh toán , thanh toán dần làm nhiều kỳ v.v ;

-> Trường hợp khách hàng Lê Mạnh Hùng ; kế toán Glass ViCo cần theo dõi sát sao, điện thoại , gửi thư nhắc Nợ để có thể thu hồi dứt điểm trong năm 2025 , tránh rủi ro thành Nợ khó đòi ;

8.) Nhận xét và kiến nghị của Ban kiểm soát :

*** Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :**

**Ban kiểm soát ghi nhận theo báo cáo của công ty Glass ViCo về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau :

*Trong năm 2024 hoạt động sản xuất của công ty không được liên tục, thời gian sản xuất chỉ có 8,5 tháng . Công ty dừng Lò 3,5 tháng để xây dựng Bể sản xuất thủ công, phát triển sản phẩm mới xuất khẩu sang Nhật Bản theo hợp đồng ký với Công ty YUIL-Hàn Quốc; đồng thời trong thời gian đó tiến hành sửa chữa Lò nấu thủy tinh (Công ty dừng Lò từ ngày 23/07/2024 đến ngày 08/11/2024 sản xuất lại) . Sau khi bảo dưỡng thiết bị, sửa chữa lò nấu và sản xuất trở lại chất lượng chai ổn định. – lượng tiêu thụ than, nhiên liệu nấu thủy tinh sử dụng cao, lượng than tiêu hao thấp đạt 0.45 tấn than/tấn thủy tinh lỏng.

+ Năm 2024 giá nguyên liệu đầu vào ổn định, giá nhân liệu than ổn định bình quân của năm 2024 ↑ : 6.363 đồng/kg giảm so với năm 2023 (năm 2023 ↑ 6.850 đồng/kg) .

+ Trong năm 2024 , công ty sản xuất 42 loại sản phẩm, trong đó khuôn riêng của khách hàng 15 loại. Công suất khai thác Lò bình quân đạt 12,5 tấn/ngày .

*Ban kiểm soát ghi nhận sản lượng nhập kho thành phẩm năm 2024 là 2.306 tấn tăng gấp rưỡi so với sản lượng nhập năm 2023 là : 1.405 tấn ; Sản lượng bán ra năm 2024 là

3.009 tấn (gồm 2.653 tấn nhập từ sản xuất cộng 356 tấn hàng nhập từ Trung Quốc) tăng 211% so với sản lượng bán ra năm 2023 là 1.422 tấn ; Doanh thu tăng gấp đôi từ 20.146 triệu đồng năm 2023 tăng lên 41.116 triệu đồng năm 2024 ; tuy nhiên Lợi nhuận năm 2024 vẫn còn **LỖ 170 triệu đồng** mặc dù đã giảm so với năm 2023 (**LỖ 4.820 triệu đồng**)

+ Về công nợ tồn đọng của Công ty Thành Nam :

- Công ty chưa giải quyết được khoản công nợ và trách nhiệm của Công ty Thành Nam đối với công ty Glass Vico như kiến nghị của Ban kiểm soát trong báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022, năm 2023.

- Ban kiểm soát đề nghị công ty Glass Vico cần phải tập hợp hồ sơ : Hợp đồng, biên bản, chứng từ , các văn bản làm việc giữa hai bên từ khi phát sinh hợp đồng đến nay đề xuất phương án , giải pháp trình Ban Tổng giám đốc , trình Hội đồng Quản trị chỉ đạo , phê duyệt để xử lý dứt điểm việc tồn đọng này trong năm 2025.

+ Về thành phẩm tồn kho :

- Hàng tồn kho cuối năm 2024 sản lượng là 633 tấn có giá trị tồn kho 7.920 triệu đã giảm so với sản lượng hàng tồn kho năm 2023 là 980 tấn có giá trị tồn kho : 11.715 triệu đồng do công ty đã cố gắng đẩy nhanh lượng hàng bán ra trong 3 tháng cuối năm 2024 ;

→ Ban kiểm soát ghi nhận theo báo cáo của công ty phân tích khả năng bán hàng tồn kho cuối năm 2024 như sau : sản lượng sẽ bán hết trong năm 2025 là : 426 tấn; bán hết 1 phần trong năm 2025 là : 131 tấn và đề nghị đập mảnh chai là : 76 tấn ;

- Công ty cần xây dựng được định mức hàng tồn kho để báo cáo và trình Ban Tổng giám đốc, trình HĐQT phê duyệt hạn mức tồn kho thành phẩm hàng quý, hàng năm ; hạn chế để phát sinh tồn kho quá lớn ngoài kế hoạch. Đồng thời tìm phương án, biện pháp để giải quyết xử lý hàng tồn kho không để kéo dài gây tổn thất, thiệt hại cho công ty.

+ Về sản xuất Thủy tinh thủ công :

- Công ty đã bắt đầu đưa vào sản xuất thử sản phẩm thủ công từ cuối tháng 11/2024 để cung cấp theo đơn hàng Hợp đồng với công ty YUIL- Hàn Quốc; Tuy nhiên sản phẩm sản xuất ra bị lỗi nhiều, chất lượng không đạt ,, công ty đã dừng sản xuất để đánh giá , nghiên cứu tìm nguyên nhân .

-> Vì vậy , Ban kiểm soát đề nghị Glass Vico cần xây dựng Giá thành định mức cho “ Sản phẩm Thủ công “ để hàng quý, 6 tháng của năm 2025 có thể đánh giá lại hiệu quả của việc sản xuất gia công “ sản phẩm thủy tinh thủ công “ cũng như việc xem xét có tiếp tục thực hiện hợp đồng với công ty Hàn Quốc ;

+ Về công nợ phải thu:

- Ban kiểm soát đã yêu cầu Công ty lập Kế hoạch thu hồi công nợ Phải thu khách hàng hàng tháng, hàng quý để có biện pháp kiểm tra, theo dõi chặt chẽ việc thực hiện tiến độ thu hồi công nợ Phải thu khách hàng nhất là các khoản công nợ đến hạn ; quá hạn thanh toán .

+ Qua báo cáo Tình hình thu hồi công Nợ Phải thu khách hàng hàng tháng định kỳ cho Ban kiểm soát từ tháng 07/2024 đến 12/2024, Ban kiểm soát nhận xét việc thu hồi công nợ của Glass Vico tương đối tốt, đạt được kế hoạch đề ra, Ban kiểm soát đề nghị Công ty tiếp tục tích cực có các biện pháp đôn đốc, theo dõi nhắc Nợ; thu hồi Nợ nhất là đối với các khoản công nợ thanh toán chậm, quá hạn;

PHẦN D – ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY :

I.) Công tác quản lý Tài chính của Công ty :

1.) Về lập báo cáo Tài chính và chấp hành chế độ kế toán :

- Công ty đã lập báo cáo Tài chính gồm : Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh Doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo Tài chính theo đúng qui định của Chế độ kế toán Doanh nghiệp ;

- Báo cáo Tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán ; hạch toán kế toán, ghi chép, lưu trữ hồ sơ, sổ sách, chứng từ kế toán đầy đủ, chính xác và hợp lệ theo đúng qui định ;

- Công tác hạch toán kế toán được cập nhật thường xuyên tại Văn phòng công ty và các đơn vị thành viên đều có trang bị phần mềm kế toán để theo dõi, ghi chép do đó việc cung cấp số liệu cho Ban Tổng Giám đốc trong chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh được kịp thời và chính xác ;

2.) Tuân thủ pháp luật, qui định qui chế quản lý Tài chính :

- Công ty đã hoạt động theo đúng điều lệ, tuân thủ các qui định pháp luật hiện hành,

- Công ty quản lý tập trung tại Văn phòng Công ty Vicosimex (Công ty Mẹ); đến các công ty thành viên trực thuộc và Chi nhánh ;

- Tính đến cuối năm 2024 công ty Vicosimex có ba công ty con hạch toán độc lập

+ Công ty TNHH MTV Vico Silica – Huế ;

+ Công ty TNHH MTV Thương mại và đầu tư Glass Vico ;

+ Công ty TNHH MTV Vico Khai khoáng ;

Và hai Chi nhánh hạch toán phụ thuộc gồm : Chi nhánh Vicosimex Miền Trung và Chi nhánh Vicosimex Miền Nam ;

II.) Công tác quản lý của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc :

1.)- Đối với thành viên Hội đồng Quản trị , Ban Tổng giám đốc :

+Hoạt động lãnh đạo và giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Tổng giám đốc là tuân thủ theo điều lệ công ty và pháp luật của Nhà nước trong quá trình thực thi Nghị quyết của Đại hội cổ đông và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm;

+ Tập thể Hội đồng Quản trị công ty Vicosimex đã đoàn kết nhất trí thể hiện rõ bản lĩnh và trách nhiệm đối với cổ đông; nhận định tình hình và đưa ra các quyết định kịp thời và sáng suốt . Do đó hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty vẫn giữ nhịp độ tăng trưởng tốt ; cổ tức chia cho cổ đông cao ;

+ Ban Tổng giám đốc đã lãnh hội đầy đủ và triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty hoàn thành kế hoạch, đạt kết quả tốt ;

2.) Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc :

- Trong năm 2024 , Ban kiểm soát thường xuyên được mời tham dự họp với Hội đồng Quản trị để góp ý và đề xuất ý kiến đối với những chủ trương, kế hoạch, phương án đầu tư của Hội đồng Quản trị giao cho Ban Tổng giám đốc.

- Ban Tổng giám đốc đã hợp tác tốt với Ban kiểm soát trong quá trình kiểm tra, thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2024 ;

Kính thưa Đại hội ,

+ Năm 2024 Lợi nhuận trước thuế toàn Công ty thực hiện được 65.450 triệu đồng đạt 102,91% so với kế hoạch năm ; Lợi nhuận sau thuế toàn Công ty thực hiện được 51.826 triệu đồng đạt 101,34% so với kế hoạch đề ra; đã hoàn thành vượt kế hoạch của năm 2024 .

+ Với kết quả đã đạt được năm 2024 ; công ty chúng ta dưới sự chỉ đạo thường xuyên và sát sao của Hội đồng Quản trị cũng như sự tích cực, cố gắng của Ban Tổng giám đốc và toàn thể CBCNV công ty và các công ty thành viên; đã đạt kết quả tốt , hoàn thành vượt kế hoạch, lợi nhuận sau Thuế năm 2024 thực hiện được 51.826 triệu đồng đạt 109,01% so với lợi nhuận sau thuế năm 2023 ; mặc dù có các đơn vị sản xuất kinh doanh thuận lợi như Công ty ViCo Silica Huế và ViCo Khai khoáng , đơn vị còn nhiều khó khăn như công ty Glass Vico.

+ Công ty duy trì việc chia cổ tức cho cổ đông với mức cao như báo cáo năm 2023 với tỷ lệ 70% / cổ phần ;

+ Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông , Hội đồng Quản trị báo cáo tình hình kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty Vicosimex năm 2024 .

Ban kiểm soát tin tưởng dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Hội đồng Quản trị và điều hành của Ban Tổng giám đốc kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025 sẽ đạt được kết quả tốt hơn và VICOSIMEX sẽ phát triển bền vững hơn nữa.

+Ban kiểm soát xin kính chúc sức khỏe và thành công đến tất cả Quý vị cổ đông Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và toàn thể CBCNV công ty Vicosimex. Kính chúc Đại hội đồng cổ đông Vicosimex thành công tốt đẹp .

Ban kiểm soát rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Quý vị để giúp chúng tôi có thể hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao trong thời gian sắp tới ,

Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào .

T/M .BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

Trưởng ban ,

Lê Thanh Long